

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1.1 Tên môn học : **TÂM LÝ HỌC XÃ HỘI**

1.2 Mã môn học : **SOCI3204**

1.3 Trình độ Đại học / Cao đẳng : **ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, CS**

1.4 Ngành / Chuyên ngành : **XHH, CTXH**

1.5 Khoa / Ban / Trung tâm phụ trách : **KHOA XHH & CTXH**

1.6 Số đơn vị học trình/ Số tín chỉ : **02**

1.7 Yêu cầu đối với môn học :

- Điều kiện tiên quyết : Tâm lý học đại cương, XHH nhập môn
- Các yêu cầu khác (nếu có)

1.8 Yêu cầu đối với sinh viên

2. MÔ TẢ MÔN HỌC VÀ MỤC TIÊU

Mô tả ngắn gọn về vị trí môn học, mối quan hệ với các môn học khác trong chương trình đào tạo.

Tổng hợp kiến thức và nắm vững được bản chất và nguồn gốc của các hiện tượng tâm lý xã hội, các cơ chế ảnh hưởng xã hội đến các hiện tượng tâm lý xã hội. Tâm lý học xã hội liên quan mật thiết với xã hội học và các học phần tâm lý khác như Tâm lý học giao tiếp, Tâm lý học phát triển..

Mục tiêu cần đạt được về kiến thức và kỹ năng sau khi kết thúc môn học.

Giúp sinh viên và nắm vững được bản chất và nguồn gốc của các hiện tượng tâm lý xã hội, các cơ chế ảnh hưởng xã hội. Hiểu được một số hiện tượng tâm lý xã hội phổ biến. Nắm được các hiện tượng tâm lý xảy ra trong các nhóm nhỏ. Hiểu được vấn đề quyền lực và các phong cách lãnh đạo trong nhóm nhỏ. Biết được các cử chỉ phi ngôn ngữ và các hình thức giao tiếp bằng ngôn ngữ.

3. NỘI DUNG CHI TIẾT MÔN HỌC

STT	CHƯƠNG	MỤC TIÊU	MỤC, TIỂU MỤC
1	<u>Chương 1</u> Tâm lý học xã hội là một khoa học	I. Đối tượng và nhiệm vụ của tâm lý học xã hội II. Sơ lược lịch sử hình thành tâm lý học xã hội III. Các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý học xã hội	1.1. Hiện tượng tâm lý xã hội và tâm lý học xã hội 1.2. Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học xã hội 1.3. Môi quan hệ giữa tâm lý học xã hội và hệ tư tưởng xã hội 2.1 thời kỳ tích lũy tri thức TLHXXH trong triết học 2.2 Thời kỳ tâm lý học mô tả 2.3. Thời kỳ TLHXXH với tư cách là khoa học thực nghiệm 3.1. Nguyên tắc quyết định luận duy vật biện chứng. 4.2. Nguyên tắc đảm bảo tính khách quan. 5.3. Phải nghiên cứu các hiện tượng tâm lý xã hội trong sự vận động và phát triển của chúng. 5.4. Phải nghiên cứu các hiện tượng tâm lý xã hội trong mối liên hệ giữa chúng với nhau và giữa chúng với các hiện tượng khác.

			<p>5.5. Phải nghiên cứu tâm lý trong một chỉnh thể trọn vẹn.</p> <p>5.6 Phương pháp quan sát</p> <p>5.7 Phương pháp thực nghiệm</p> <p>5.8 Phương pháp đàm thoại (Trò chuyện)</p> <p>5.9 Phương pháp điều tra</p>
2	<p><u>Chương 2</u></p> <p>Các hiện tượng tâm lý xã hội và qui luật hình thành chúng</p>	<p>I. Các hiện tượng tâm lý xã hội cơ bản</p> <p>II. Các qui luật hình thành tâm lý xã hội</p>	<p>1.1 Bầu không khí tâm lý</p> <p>1.2. Tâm trạng xã hội</p> <p>1.3. Dư luận xã hội</p> <p>1.4. Truyền thống</p> <p>2.1. Qui luật kế thừa</p> <p>2.2. Qui luật lây lan</p> <p>2.3. Qui luật bắt chước</p> <p>2.4. Qui luật tác động qua lại</p>
3	<p><u>Chương 3</u></p> <p>Quan hệ xã hội và quan hệ liên nhân cách</p>	<p>I. Khái niệm chung về quan hệ liên nhân cách</p> <p>II. Quan hệ liên nhân cách trong xã hội</p>	<p>1.1. Quan hệ xã hội</p> <p>1.2. Quan hệ liên nhân cách</p> <p>2.1. Quan hệ liên nhân cách trong xã hội</p> <p>2.2. Quan hệ liên nhân cách trong tập thể lao động</p>
4	<p><u>Chương 4</u></p> <p>Nhóm và tập thể</p>	<p>I. Nhóm</p>	<p>1. Khái niệm chung</p> <p>2 Các giai đoạn phát triển của nhóm</p> <p>3. Nhóm lớn và nhóm nhỏ</p>

5	<p style="text-align: center;"><u>Chương 5</u></p> <p style="text-align: center;">Giao tiếp và kỹ năng giao tiếp</p>	<p>I. Khái niệm giao tiếp xã hội</p> <p>II. Kỹ năng giao tiếp</p>	<p>1.1 Định nghĩa</p> <p>1.2 Đặc điểm giao tiếp</p> <p>1.3 Cấu trúc của giao tiếp</p> <p>2.1 Nhóm kỹ năng nhận thức về đối tượng giao tiếp</p> <p>2.2 Nhóm kỹ năng tự nhận thức của chủ thể</p> <p>2.3 Nhóm kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp</p>
---	---	---	--

4. HỌC LIỆU

- *Giáo trình môn học:*
 - Tập bài giảng - Tâm lý học xã hội - Đinh Phương Duy – 2007
 - Vũ Dũng và các tác giả khác (2000), Tâm lý học xã hội, Nxb Khoa học xã hội, HN.
 - Trần Hiệp và các tác giả khác (1997), Tâm lý học xã hội-Những vấn đề lý luận, Nxb Khoa học xã hội, HN.
- *Tài liệu tham khảo bắt buộc ghi theo thứ tự ưu tiên (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình,)*
 - Ngô Công Hoàn, Hoàng Anh (1999), Giao tiếp sư phạm, Nxb Giáo dục, HN.
 - Bùi Văn Huệ, Đỗ Mộng Tuấn, Nguyễn Ngọc Bích (1995), Tâm lý học xã hội, HN.
 - Bùi Văn Huệ và các tác giả khác (2003), Tâm lý học xã hội, Nxb ĐHQG Hà nội, HN.
 - Kavalióp, A.G (1967), Tâm lý học xã hội, Nxb Giáo dục, HN.
 - Nguyễn Văn Lê (1995), Sự giao tiếp sư phạm, Nxb Giáo dục, HN

- Tài liệu tham khảo ghi theo thứ tự ưu tiên (tên tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình, ...)
- Đỗ Long và các tác giả khác (1991), Tâm lý học xã hội-Những lĩnh vực ứng dụng, Nxb Khoa học xã hội, HN.
- Trần Tuấn Lộ (1993), Tâm lý học giao tiếp, Đại học mở bán công Tp Hồ Chí Minh.
- Nxb Thanh niên, Sự thông minh trong ứng xử sự phạm, Nxb Thanh niên.
- Nguyễn Thạc - Hoàng Anh (1991), Luyện giao tiếp sự phạm, Trường ĐHSP HN.

5. TỔ CHỨC GIẢNG DẠY – HỌC TẬP

Lịch trình chung: (Ghi tổng số giờ cho mỗi cột)

CHƯƠNG	HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY MÔN HỌC					Tổng
	Thuyết trình			Thực hành, thí nghiệm, điền dã,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Chương 1	4		1			5
Chương 2	8	1	1			10
Chương 3	4		1			5
Chương 4	4		1			5
Chương 5	8	1	1			10
Tổng cộng	28	2	5			35

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Quy định thang điểm, số lần đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số mỗi lần đánh giá kết quả học tập

STT	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	Giữa kỳ - Tự luận	30%
2	Cuối kỳ - Tự luận	70%

7. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN – TRỢ GIẢNG

- Họ và tên: **Đinh Phương Duy**
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính – Tiến sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Trường Cán bộ TP.HCM
- Địa chỉ liên hệ: 539A/14 Bình Thới – P.10 - Quận 11 – TP.HCM
- Điện thoại, email: 0913.701.247 – dinhphuongduy@yahoo.com

Ban giám hiệu

Trưởng phòng QLĐT

Phó Trưởng khoa

Nguyễn Thành Nhân

Lê Thị Mỹ Hiền